



Số: 03/2021

Thông báo của Việt Nam về Dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

Ngày 02/08/2021, Việt Nam thông báo (Mã G/TBT/N/VNM/204) cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về bảo vệ các thành phần môi trường; phân vùng môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường, đăng ký môi trường; bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đô thị, nông thôn và một số lĩnh vực; quản lý chất thải; trách nhiệm tái chế, xử lý sản phẩm, bao bì thải bỏ của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu; quan trắc môi trường; hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại về môi trường; công cụ kinh tế và nguồn lực bảo vệ môi trường; quản lý nhà nước, kiểm tra, thanh tra và cung cấp dịch vụ công trực tuyến về bảo vệ môi trường.



Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 01/10/2021.

Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/VNM/21_5016_00_x.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/VNM/21_5016_01_x.pdf

Trong số này:

- Thông báo của một số nước thành viên WTO
- Danh sách Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật mới ban hành
- Đồ gia dụng chứa hóa chất styrene và ethylbenzene có nguy cơ gây ung thư, bệnh thần kinh
- Giải thưởng Chất lượng Quốc gia: Nâng tầm doanh nghiệp
- Tổng hợp các FTA của Việt Nam tính đến tháng 5/2021

Chuyên mục: Thông báo của một số nước thành viên WTO

Hoa Kỳ: Sửa đổi một phần “Danh sách quốc gia về các chất được phép và bị cấm” trong các quy định hữu cơ của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

Ngày 05/07/2021 Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc sửa đổi một phần “Danh sách quốc gia về các chất được phép và bị cấm” (Danh sách quốc gia) trong các quy định hữu cơ của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) để thực hiện các khuyến nghị do Ban tiêu chuẩn hữu cơ quốc gia (NOSB) đệ trình lên Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp. Hoa Kỳ sẽ bổ sung các chất được phép sau đây vào Danh sách Quốc gia: Axit oxalic dihydrat làm thuốc trừ sâu trong khai thác hữu cơ (nuôi ong); pullulan để sử dụng với mục đích xử lý hữu cơ trong các sản phẩm được dán nhãn, “Được làm bằng hữu cơ (thành phần thực phẩm hoặc (các) nhóm thực phẩm) được chỉ định”; và gel collagen như một chất phi nông nghiệp vô cơ để sử dụng làm vỏ bọc trong xử lý hữu cơ khi các dạng gel collagen hữu cơ không được bán trên thị trường. Quy định này sẽ có hiệu lực vào ngày 26 tháng 7 năm 2021.. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

<https://www.regulations.gov/docket/AMS-NOP-19-0053/document>

Mã thông báo: G/TBT/N/USA/1363/Rev.1/Add.1

Hàn Quốc: Sửa đổi Tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật đối với các sản phẩm vệ sinh

Ngày 05/07/2021 Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm Hàn Quốc đưa ra dự thảo sửa đổi Tiêu chuẩn và Thông số kỹ thuật đối với các sản phẩm vệ sinh. Những thay đổi chính như sau:



Làm rõ tên của các loại chất tẩy rửa từ loại 1, loại 2 và loại 3 cũng như tên của các loại chất tẩy rửa sử dụng với mục đích cụ thể như vệ sinh hoa quả, dụng cụ nấu nướng thực phẩm, v.v ...;

Làm rõ phạm vi áp dụng của cốc dùng một lần, tăm bông dùng một lần, khăn giấy lau mặt và giấy vệ sinh;

Tích hợp các phương pháp kiểm tra formaldehyde đối với tăm bông dùng một lần, tã dùng một lần và khăn ướt cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;

Xây dựng phương pháp lấy mẫu để kiểm tra vi khuẩn nói chung đối với tăm bông dùng một lần.

Mục đích của dự thảo nhằm đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 03/9/2021. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/KOR/21_4490_00_x.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/KOR/982

Ấn Độ: Dự thảo Đạo luật kiểm soát chất lượng đối với axit polyphosphoric



Ngày 17/08/2021 Ấn Độ thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Đạo luật kiểm soát chất lượng đối với axit polyphosphoric. Axit polyphosphoric được sử dụng trong các quá trình tổng hợp hóa chất khác nhau để xúc tác cho quá trình tuần hoàn của Axit, este, xeton, andehit ... Axit polyphosphoric được sử dụng trong các ngành công nghiệp như dược phẩm, chất thơm, công nghiệp da. Bên cạnh đó, Axit polyphosphoric cũng được sử dụng để thay thế cho Axit Ortho Phosphoric dùng trong mục đích tẩy cặn và làm sáng bề mặt kim loại (muối và chế phẩm mạ điện). Vì vậy, để bảo vệ sức khỏe con người, cần phải có tiêu chuẩn bắt buộc đối với Axit polyphosphoric. Axit Polyphosphoric được sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu phải phù hợp với tiêu chuẩn của Ấn Độ (IS 17439: 2020) và sẽ phải ghi nhãn hiệu tiêu chuẩn theo giấy phép của Cục tiêu chuẩn Ấn Độ (BIS). Việc sử dụng các nhãn hiệu tiêu chuẩn được điều chỉnh bởi các quy định của Văn phòng Đạo luật Tiêu chuẩn Ấn Độ năm 2016 và các Quy định liên quan khác. Cục tiêu chuẩn Ấn Độ sẽ là cơ quan chứng nhận và thực thi quy định này. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 16/10/2021. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

<https://www.in.gov.br/web/dou/-/portaria-n-373-de-5-de-agosto-de-2021-337232644>

Mã thông báo: G/TBT/N/IND/208

Trung Quốc: Tiêu chuẩn quốc gia về giới hạn các chất có hại sử dụng trong đồ nội thất

Ngày 16/08/2021 Trung Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia: Giới hạn các chất có hại sử dụng trong đồ nội thất. Cụ thể, Tiêu chuẩn này quy định các thuật ngữ và định nghĩa, yêu cầu, phương pháp thử và kết quả giám định phán đoán đối với các chất độc hại trong đồ nội thất. Tiêu chuẩn này có thể áp dụng cho tất cả các loại sản phẩm nội thất.

Mục đích của dự thảo nhằm đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 15/10/2021. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2021/TBT/CHN/21_5204_00_x.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/CHN/1618



www.epingalert.org

DANH MỤC THÔNG BÁO TỪ CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO

STT	Nước thông báo	Số lượng thông báo	Vấn đề thông báo
1	Việt Nam	9	Thuốc nghiên cứu tương đương sinh học; Thiết bị đầu cuối kết nối với mạng thông tin và truyền thông; Thiết bị Người dùng Không độc lập 5G dự kiến sử dụng tại Việt Nam; Sản phẩm thuốc nổ
2	Vương quốc Anh	5	Mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc cá nhân; Máy biến áp điện; Mỹ phẩm; Thiết bị chăm sóc cơ thể;
3	Úc		Thủy ngân; Thiết bị đun nước; Ống nhựa
4	Thái Lan	5	Các sản phẩm thực phẩm có chứa các bộ phận của cây cần sa và cây gai dầu; Sản phẩm cao su và plastic; Thép dẹt; Điều hòa nhiệt độ; Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm;
5	Philippines	6	Thực phẩm nói chung; Rác thải đặc biệt; Dược phẩm; Thiết bị y tế; Gốm sứ; Thuốc lá
6	Mexico	4	Sắt, thép; Động cơ xoay chiều có công suất danh định từ 1 W trở lên Bản tin TBT 6 và nhỏ hơn 180 W; Thiết bị điện lạnh; Quạt
7	Liên minh Châu Âu	5	Thực phẩm; Thiết bị truyền thông; Hóa chất; Thuốc trừ sâu; Điện thoại
8	Brazil	24	Dược phẩm; Thiết bị đo lường; Rau quả, Trái cây; Tăm; Sợi; Thực phẩm nói chung; Mỹ phẩm; Thiết bị chẩn đoán; Thịt; Thiết bị làm lạnh; Rượu vang; Thức ăn chăn nuôi; Thiết bị truyền thông; Thiết bị điện; Phương tiện cơ giới; Máy bơm; Nhiệt kế lâm sàng; Vật liệu xây dựng; Cà phê; Thiết bị dành cho trẻ em; Thiết bị truyền dẫn; Thiết bị lưu trữ chất lỏng; Đồ chơi

Nguồn: TBT Việt Nam

CÁC QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT MỚI BAN HÀNH

STT	Ký hiệu	Nội dung	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
1	QCVN 108:2021/BGTVT	Quy chuẩn kỹ thuật kỹ thuật quốc gia về Cảng cạn	19/4/2021	01/11/2021
2	QCVN 107:2021/BGTVT	Quy chuẩn kỹ thuật kỹ thuật quốc gia về Cảng biển	19/4/2021	01/11/2021
3	QCVN 02-35:2021/BNNPTNT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp và đóng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 24 mét	26/7/2021	08/9/2021
4	QCVN 69:2021/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 69:2021/BTNMT về Quan trắc hải văn	30/6/2021	30/12/2021
5	QCVN 01-190:2020/BN NPTNT/SĐ1:2021	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Thức ăn chăn nuôi - Hàm lượng tối đa cho phép các chỉ tiêu an toàn trong thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản - Sửa đổi 1:2021	30/6/2021	01/7/2021
6	QCVN 125:2021/BTTTT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin báo cáo trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	21/6/2021	01/01/2022
7	TCVN/QS 1822:2021	Tiêu chuẩn quốc gia về Trang phục Dân quân tự vệ (từ Phần 1 đến Phần 38)	16/7/2021	01/9/2021
8	1. TCVN 13317-1:2021 /ISO 21924-1:2017	TCVN Thiết bị bảo vệ trong võ thuật - Phần 1: Yêu cầu chung và phương pháp thử	18/4/2021	18/4/2021
9	TCVN 13317-2:2021 / ISO 21924-2:2017	Thiết bị bảo vệ trong võ thuật - Phần 2: Yêu cầu bổ sung và phương pháp thử đối với thiết bị bảo vệ mu	18/4/2021	18/4/2021

		bàn chân, bảo vệ cẳng chân và bảo vệ cẳng tay		
10	TCVN 13317-3:2021 / ISO 21924-3:2017	Thiết bị bảo vệ trong võ thuật – Phần 3: Yêu cầu bổ sung và phương pháp thử đối với thiết bị bảo vệ thân người (giáp ngực)	18/4/2021	18/4/2021
11	TCVN 13317-4:2021 / ISO 21924-4:2017	Thiết bị bảo vệ trong võ thuật – Phần 4: Yêu cầu bổ sung và phương pháp thử đối với thiết bị bảo vệ đầu	18/4/2021	18/4/2021
12	TCVN 13317-5:2021 / ISO 21924-5:2017	Thiết bị bảo vệ trong võ thuật – Phần 5: Yêu cầu bổ sung và phương pháp thử đối với thiết bị bảo vệ bộ phận sinh dục và thiết bị bảo vệ vùng bụng	18/4/2021	18/4/2021
13	TCVN 13317-6-2021 / ISO 21924-6:2017	Thiết bị bảo vệ trong võ thuật Phần 6: Yêu cầu bổ sung và phương pháp thử đối với thiết bị bảo vệ ngực của nữ	18/4/2021	18/4/2021
14	TCVN 13317-7:2021 / ISO 21924-7:2017	Thiết bị bảo vệ trong võ thuật – Phần 7: Yêu cầu bổ sung và phương pháp thử đối với thiết bị bảo vệ bàn tay và bảo vệ bàn chân	18/4/2021	18/4/2021
15	TCVN 13323:2021 / BS EN 12270:2013	Thiết bị leo núi – Phan chống – Yêu cầu an toàn và phương pháp thử	25/5/2021	25/5/2021
16	TCVN 13324:2021 / BS EN 12275:2013	Thiết bị leo núi – Đầu nối – Yêu cầu an toàn	25/5/2021	25/5/2021
17	TCVN 13325:2021 / BS EN 12276:2013	Thiết bị leo núi – Neo ma sát – Yêu cầu an toàn và phương pháp thử	25/5/2021	25/5/2021
18	TCVN 13326:2021 / BS EN 12277:2015	Thiết bị leo núi – Dây treo – Yêu cầu an toàn và phương pháp thử	25/5/2021	25/5/2021

Đồ gia dụng chứa hóa chất styrene và ethylbenzene có nguy cơ gây ung thư, bệnh thần kinh

Đồ gia dụng như hộp xốp, hộp đựng thực phẩm bằng nhựa chứa chất styrene và ethylbenzene có nguy cơ gây ung thư, bệnh thần kinh...

Hiện nay, rất nhiều cửa hàng ăn sử dụng hộp xốp, hộp nhựa để đựng thức ăn cho khách mang về. Song, không phải ai cũng biết rằng việc đựng thức ăn nóng trong hộp xốp, hộp nhựa gây tác hại không nhỏ đến sức khỏe người dùng.

Theo Tiến sĩ Lâm Quốc Hùng (Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y tế), hộp xốp có thể gây hại đến sức khỏe người dùng do ô nhiễm chì, cadmium nếu nguyên liệu sản xuất hộp không tinh khiết và thôi nhiễm styrene, ethylbenzene.

Phân tích rõ hơn về vấn đề trên, PGS.TS Nguyễn Duy Thịnh (Viện Công nghệ sinh học và thực phẩm, Đại học Bách khoa Hà Nội) cho rằng: “Khi cho đồ ăn nóng, dầu mỡ hoặc thức ăn có tính chua vào hộp xốp, chất styrene và ethylbenzene có trong hộp sẽ thoát ra, bám vào thức ăn, gây hại cho sức khỏe người dùng. Styrene là chất độc có thể gây ung thư và các bệnh về thần kinh như giảm trí nhớ, mất tập trung, giảm thính giác, thị giác”.

Cảnh báo về tác hại của việc đựng đồ ăn bằng hộp nhựa, PGS.TS Trần Hồng Côn, nguyên giảng viên khoa Hóa học, Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, thông tin: Ở nhiệt độ 70 – 80oC, một số phụ gia trong nhựa bắt đầu hòa tan vào thực phẩm. Loại hộp kém chất lượng có thể chứa chất dioclin phatalat, ảnh hưởng trực tiếp tới giới tính con người. Theo đó, nếu bị nhiễm chất này lâu dài, các bé trai có thể bị “nữ tính hóa”, vô sinh, còn trẻ em nữ có thể dậy thì quá sớm. Vì thế, chỉ nên dùng hộp nhựa đựng đồ ăn nguội, không được dùng để đựng nước canh, cơm đang nóng.



“Dùng hộp nhựa để đựng thức ăn nóng là điều tối kỵ. Đồ ăn càng nóng thì hàm lượng monostyren (một chất độc) trong nhựa PS giải phóng ra càng nhiều, gây tổn hại đến gan, gây nhiều bệnh khác. Không chỉ với nhiệt độ cao, loại nhựa này khi gặp dầu mỡ, muối, axit... sẽ gây ra độc tố”, chuyên gia này bày tỏ lo ngại.

Để bảo đảm an toàn cho sức khỏe, các chuyên gia khuyến cáo người dùng không dùng hộp xốp chứa các loại thức ăn, đồ uống đang nóng, thức ăn có nhiều

mỡ, dầu ăn, nước sôi, đồ chua (dưa muối, sa lát trộn dấm, nước chanh...). Nếu bắt buộc dĩ phải dùng hộp xốp thì chỉ đựng những đồ nguội, lạnh; nhưng đó là việc mang tính tạm thời, không được để kéo dài. Không dùng hộp nhựa thông thường để đựng thức ăn nóng hoặc để hâm thức ăn trong lò vi sóng mà nên thay bằng những loại hộp sử dụng nhựa đặc, có tính chịu nhiệt cao, tốt nhất là loại được đề xuất dùng cho lò vi sóng.

Theo Cục An toàn thực phẩm, trong trường hợp cần thiết, người tiêu dùng chỉ sử dụng hộp nhựa, hộp xốp có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, sử dụng theo đúng hướng dẫn và khuyến cáo của nhà sản xuất; và chỉ nên dùng để đựng đồ ăn nguội hoặc có nhiệt độ dưới 70%, không dùng để chứa các loại đồ ăn nóng, có nhiều mỡ hay nước sôi.

Thay đổi thói quen là điều không dễ, nhất là khi các loại hộp xốp, hộp nhựa, túi nilon hiện có giá rẻ, đang được sử dụng hằng ngày. Tuy nhiên, đã đến lúc người dân cần kiên quyết thay đổi thói quen có hại đó để bảo vệ sức khỏe của bản thân và gia đình. Bước đầu là hạn chế sử dụng, sau đó loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng túi nilon, hộp xốp, hộp nhựa được sản xuất từ nhựa tái chế. Thay vào đó, nên sử dụng đồ dùng được làm từ sứ, thủy tinh hoặc các vật liệu thân thiện với môi trường như túi giấy, túi mây, tre...

Không chỉ với các loại hộp, túi, người dân cần tự giác nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc lựa chọn, sử dụng đồ gia dụng nói chung. Các cơ sở dịch vụ, nhà hàng chỉ sử dụng các hộp đựng thức ăn PS, EPS hợp vệ sinh an toàn thực phẩm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

Các loại hộp xốp đựng thức ăn nhanh sử dụng một lần (single use disposable food containers) chỉ nên dùng một lần rồi loại bỏ. Không dùng các hộp đã qua sử dụng để đựng và bảo quản các loại thức ăn khác nhau trong thời gian dài. Không dùng hộp xốp để đựng các loại thức ăn, đồ uống nóng trên 100 oC, nhất là các loại thức ăn rán có nhiều dầu mỡ còn đang nóng, để thức ăn nguội bớt rồi cho vào hộp .

Không hâm nóng thức ăn trong hộp xốp bằng lò vi sóng. Trường hợp hộp đựng thức ăn sử dụng một lần có chỉ định hâm nóng bằng lò vi sóng được thì cũng nên dùng một lần.

Thức ăn, đồ uống chua, có độ axit cao như dưa muối, sa lát trộn dấm, nước chanh, nước chè chanh không nên đựng bằng hộp xốp, nhất là đồ uống vừa chua vừa nóng như chè chanh. Độ axit cao kết hợp nhiệt độ cao sẽ làm tăng cao nguy cơ thôi nhiễm styrene.

Sản xuất, kinh doanh, sử dụng hộp xốp đựng thức ăn phải tuân theo các quy định, hướng dẫn an toàn vệ sinh thực phẩm khác như đối với các vật liệu bao gói, có tiếp xúc với thực phẩm nói chung.

Nguồn: tcvn.gov.vn

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia: Nâng tầm doanh nghiệp

Qua các năm tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG), nhiều doanh nghiệp (DN) trên địa bàn Quảng Ngãi đã vinh dự đoạt giải. Thông qua đó, giúp DN nâng cao khả năng cạnh tranh các sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ và vị thế của DN trên thị trường trong và ngoài nước.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia là thước đo để đánh giá năng lực và chất lượng sản phẩm, dịch vụ của các DN. Việc tham gia giải không những giúp DN ngày càng hoàn thiện bằng việc áp dụng các phương pháp quản lý tiên tiến, mà còn góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và tính cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ trên thị trường...

Tiên phong đổi mới

Với sự hỗ trợ của Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh, nhiều DN trên địa bàn tỉnh đã mạnh dạn tham gia và đạt được nhiều GTCLQG. Từ năm 2004 đến nay, đã có 31 lượt DN trên địa bàn tỉnh được vinh danh. Trong đó, có một số DN nhiều lần đạt GTCLQG, điển hình như Công ty CP Phân hữu cơ Humic Quảng Ngãi, Công ty CP VCTT. Đây là những DN đã có nỗ lực đổi mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, với mục tiêu trọng tâm là hướng đến nâng cao năng suất, chất lượng và sự cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường; tăng hiệu quả kinh doanh và thu nhập cho người lao động bằng đẩy mạnh đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị; áp dụng các tiêu chuẩn, hệ thống quản lý tiên tiến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Từ năm 2009 đến nay, Công ty CP Phân hữu cơ Humic Quảng Ngãi đã 3 lần được trao GTCLQG; trong đó, có 2 giải Bạc. Có được thành công đó là cả một quá trình nỗ lực lớn của DN. Với phương châm: “Chất lượng sản phẩm là sự sống còn của DN, đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng, sáng tạo, đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững”, trong những năm qua, công ty luôn cải tiến công nghệ, trang bị những thiết bị mới, hiện đại phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trong số đó có dây chuyền thiết bị sản xuất phân NPK và phân hữu cơ được chế tạo theo công nghệ tiên tiến, liên hoàn, có công suất 15 nghìn tấn/năm. Toàn bộ quá trình sản xuất phân bón từ khâu nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm bán ra đều được kiểm soát chặt chẽ theo tiêu chuẩn ISO 9001:2018, đều được chứng nhận hợp quy lưu thông sản phẩm trên toàn quốc của Bộ NN&PTNT.

Công ty CP Phân hữu cơ Humic Quảng Ngãi có 9 sản phẩm chính, được chia thành 2 nhóm:



Nhóm phân bón NPK (1 màu và 3 màu) tan nhanh dùng để bón thúc tăng năng suất cây trồng; nhóm phân hữu cơ khoáng, hữu cơ vi sinh cao cấp dùng để bón lót, cải tạo đất tơi xốp, phì nhiêu. Công ty hiện là nhà sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón NPK có thị phần tương đối lớn tại Quảng Ngãi, Quảng Nam, Bình Định và các tỉnh Tây Nguyên. Sản lượng phân bón công ty sản xuất tăng đều qua các năm, cụ thể là năm 2019 đạt 8.067 tấn, năm 2020 khoảng 8.600 tấn. Năm 2020, công ty đưa ra thị trường sản phẩm Lúa 1 và 2 chuyên dùng cho cây lúa, giai đoạn 1 và 2. Sản lượng dự kiến năm 2021 là 1.000 tấn. Công ty xin chủ trương và được Bộ KH&CN cho áp dụng công nghệ sinh học sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh thúc đẩy phát triển nông nghiệp sạch tại Quảng Ngãi, với quy mô 20.000 tấn/năm, dự kiến sản xuất tại cụm công nghiệp Bình Long (Bình Sơn), với diện tích 3ha.

Với mong muốn nâng tầm thương hiệu, năm 2016, Công ty CP VCTT đã quyết định tham gia GTCLQG. Công ty đã không ngừng phấn đấu hoàn thiện mình trong khâu quản trị cũng như trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hiện tại, Công ty CP VCTT là nhà sản xuất phân bón có thị phần hàng đầu tại Quảng Ngãi nói riêng và các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên nói chung, với 2 sản phẩm chính, gồm phân bón NPK 1 màu (7 sản phẩm); phân bón NPK 3 màu (4 sản phẩm) và phân bón hữu cơ khoáng cao cấp. Ngoài ra, công ty chia các sản phẩm của mình theo các sản phẩm chuyên dùng như: Phân bón mùa mưa; phân bón mùa khô; phân bón chuyên dùng cho lúa; phân bón chuyên dùng cho cây tiêu; phân hữu cơ khoáng cao cấp; phân bón trung lượng.

Các sản phẩm phân bón của Công ty CP VCTT được khách hàng đánh giá cao cả về mẫu mã lẫn chất lượng. Để đáp ứng kịp nhu cầu của thị trường, công ty đã chú trọng đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ, áp dụng cơ giới hóa từng phần vào các hoạt động sản xuất, xây dựng thêm 1 hệ thống tạo hạt tự động, 1 hệ thống nghiền lồng; giảm số lượng công nhân xuống còn khoảng 70% so với các nhà máy khác trong khu vực mà công suất vẫn không giảm. Hiện Nhà máy Sản xuất phân bón Điền Trang của công ty có công suất sản xuất thành phẩm lên đến 25.000 tấn/năm.

Thành quả đạt được

Giám đốc Công ty CP Phân hữu cơ Humic Quảng Ngãi Trần Đức Dũng cho biết, với nỗ lực cải tiến trong hoạt động sản xuất, sản phẩm của công ty vinh dự nhận giải thưởng Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2019 và 2020 do người tiêu dùng bình chọn; thương hiệu Vàng nông nghiệp 2019 do Tổng hội NN&PTNT Việt Nam trao; sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực năm 2020 của Cục trưởng Cục Công thương địa phương cấp và được Thủ tướng Chính phủ 3 lần tặng GTCLQG. Ngoài ra, công ty còn vinh dự được tôn vinh tại GTCLQG vào các năm 2009, 2016 và 2020.

“Chúng tôi luôn định hướng phát triển DN theo hướng tiên tiến, tạo ra những sản phẩm có giá trị, chất lượng cao và thân thiện với môi trường. Đây là sứ mệnh của công ty, là trách nhiệm của một DN đối với cộng đồng và xã hội.

Việc áp dụng các tiêu chí của giải thưởng không chỉ giúp DN nhận ra những cơ hội, thách thức, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mà quan trọng hơn là duy trì các tiêu chí đó để không ngừng tự hoàn thiện, phát triển”, ông Dũng nói.

Còn với Công ty CP VCTT, ngoài nâng cao công nghệ trong sản xuất, DN còn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2004, tạo môi trường làm việc an toàn - hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về chất lượng của khách hàng, nâng cao uy tín của công ty đối với khách hàng và đối tác. Những nỗ lực bền bỉ ấy được đền đáp xứng đáng khi năm 2020, công ty được Thủ tướng Chính phủ trao GTCLQG.

“Giải thưởng Chất lượng Quốc gia không đơn giản chỉ là hình thức tôn vinh, mà là công cụ giúp DN đổi mới toàn diện thông qua phương pháp hoạt động của mình với 7 tiêu chí theo chuẩn mực quốc tế của giải thưởng. Khi tham dự giải thưởng, công ty có điều kiện xem xét, tự đánh giá toàn diện các hoạt động của mình về hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý môi trường, trình độ quản trị của DN và cả nguồn lực về tài chính. Qua đánh giá 7 tiêu chí, DN tự nhận thức tốt hơn về trách nhiệm của mình với cộng đồng với xã hội”, Giám đốc Công ty CP VCTT Nguyễn Ngọc Cường bày tỏ.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia đã tác động tích cực đến nhận thức, giúp các DN địa phương tự đổi mới để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm theo xu thế cạnh tranh và nâng cao vị thế cho DN trên thị trường.

Nguồn: Báo Quảng Ngãi

TỔNG HỢP CÁC FTA CỦA VIỆT NAM TÍNH ĐẾN THÁNG 5/2021

STT	FTA	Hiện trạng	Đối tác
FTAs đã có hiệu lực			
1	AFTA	Có hiệu lực từ 1993	ASEAN
2	ACFTA	Có hiệu lực từ 2003	ASEAN, Trung Quốc
3	AKFTA	Có hiệu lực từ 2007	ASEAN, Hàn Quốc
4	AJCEP	Có hiệu lực từ 2008	ASEAN, Nhật Bản
5	VJEPA	Có hiệu lực từ 2009	Việt Nam, Nhật Bản
6	AIFTA	Có hiệu lực từ 2010	ASEAN, Ấn Độ
7	AANZFTA	Có hiệu lực từ 2010	ASEAN, Úc, New Zealand
8	VCFTA	Có hiệu lực từ 2014	Việt Nam, Chile
9	VKFTA	Có hiệu lực từ 2015	Việt Nam, Hàn Quốc
10	VN – EAEU FTA	Có hiệu lực từ 2016	Việt Nam, Nga, Belarus, Armenia, Kazakhstan,

			Kyrgyzstan
11	CPTPP (Tiền thân là TPP)	Có hiệu lực từ 30/12/2018, có hiệu lực tại Việt Nam từ 14/1/2019	Việt Nam, Canada, Mexico, Peru, Chile, New Zealand, Úc, Nhật Bản, Singapore, Brunei, Malaysia
12	AHKFTA	Có hiệu lực tại Hồng Kông (Trung Quốc), Lào, Myanmar, Thái Lan, Singapore và Việt Nam từ 11/6/2019	ASEAN, Hồng Kông (Trung Quốc)
13	EVFTA	Có hiệu lực từ 01/8/2020	Việt Nam, EU (27 thành viên)
14	UKVFTA	Có hiệu lực tạm thời từ 01/01/2021, có hiệu lực chính thức từ 01/5/2021	Việt Nam, Vương quốc Anh
FTA chưa phê chuẩn, sắp có hiệu lực			
15	RCEP	Ký ngày 15/11/2020	ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, New Zealand
FTA đang đàm phán			
16	Việt Nam - EFTA FTA	Khởi động đàm phán tháng 5/2012	Việt Nam, EFTA (Thụy Sĩ, Na Uy, Iceland, Liechtenstein)
17	Việt Nam - Israel FTA	Khởi động đàm phán tháng 12/2015	Việt Nam, Israel

Nguồn: Trung tâm WTO và Hội nhập

Kính gửi: Quý bạn đọc

TBT Quảng Ngãi có nhiệm vụ thông báo hỏi đáp về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại theo Quyết định số 300/QĐ-KHCN ngày 25/10/2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ngãi.

Trong khuôn khổ Bản tin này, chúng tôi đăng tải thông tin liên quan đến việc thực thi Hàng rào kỹ thuật trong thương mại; hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và tin cảnh báo của các nước thành viên WTO có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bản tin cũng được đăng tải trên website : <http://skh.quangngai.gov.vn/>.

Trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc và theo dõi.

Email: tbtquangngai@gmail.com ĐT: 0255 2240765